

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẮC GIANG
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 176/2017/HSST
Ngày 01 tháng 12 năm 2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC GIANG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Trường

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Bằng

2. Bà Nguyễn Thị Biên

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Hứa Thị Thơ

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang: Bà Hà Thị Hải -
Kiểm sát viên.

Trong các ngày 30 tháng 11 năm 2017 và ngày 01 tháng 12 năm 2017 tại trụ sở TAND thành phố Bắc Giang tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 165/2017/HSST ngày 26 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đỗ Quốc Chính**, sinh năm 1978. Tên gọi khác: Không. Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Số nhà 147/5, đường Thánh Thiên, phường Lê Lợi, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do; Văn hoá: 12/12; Con ông: **Đỗ Quốc Chính**, sinh năm 1940, bộ đội nghỉ hưu; Con bà: Hoàng Thị Cúc, sinh năm 1946 (đã chết); Vợ: Nguyễn Thị Thuỷ, sinh năm 1980; Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2011; Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con út; Tiền án, tiền sự: Không;

- Nhân thân:

+ Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 106 ngày 24/10/2012 của Công an phường Trần Phú thành phố Bắc Giang xử phạt Chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

+ Quyết định số 635/QĐ-UBND ngày 29/3/2013 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh đối với ông **Đỗ Quốc Chính**; thời gian chữa bệnh 12 tháng. Được miễn chấp hành thời gian còn lại tại cơ sở chữa bệnh theo Quyết định số 1614/QĐ-UBND ngày 28/6/2013 của Chủ tịch UBND thành phố Bắc Giang.

Bị cáo tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

* **Người bào chữa cho bị cáo Đỗ Quốc Chính:** Luật sư Giáp Thị Vân, Trưởng Văn phòng Luật sư Kim Vĩnh An - Đoàn Luật sư tỉnh Bắc Giang. (Có mặt)

*** Người đại diện hợp pháp cho bị cáo Chinh:** Ông Đỗ Quốc Dũng, sinh năm 1964, là anh trai của bị cáo.

Địa chỉ: Số nhà 154, đường Châu Xuyên, phường Lê Lợi, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang. (Vắng mặt)

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Ông Đỗ Quốc Dũng, sinh năm 1964.

Địa chỉ: Số nhà 154, đường Châu Xuyên, phường Lê Lợi, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang. (Vắng mặt)

NHẬN THẤY:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ ngày 08/02/2017, tại khu vực bờ đê Cung Nhượng 1, phường Thọ Xương, thành phố Bắc Giang, tổ công tác Công an phường Thọ Xương, thành phố Bắc Giang bắt quả tang Đỗ Quốc Chinh, sinh năm 1978; trú tại: Số nhà 147/5, đường Thánh Thiên, phường Lê Lợi, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ:

- 04 (bốn) gói giấy bạc có mặt ngoài màu trắng bạc, mặt trong màu trắng bên trong đều chứa chất cục bột màu trắng đã bị thấm nước và 01 (một) gói giấy bạc có mặt ngoài màu vàng mặt trong màu trắng bên trong là 01 (một) gói giấy bạc có mặt ngoài màu trắng bạc, mặt trong màu trắng bên trong đựng chất tinh thể màu trắng đã bị thấm ướt, thu giữ trên mặt nước sông Thương trôi từ trong mũ bảo hiểm của Chinh;

- 01 xe mô tô Biển kiểm soát 98L7-3782 và 01 mũ bảo hiểm.

Tổ công tác đã tiến hành niêm phong tại chỗ vật chứng nghi ma túy vào 01 (một) phong bì thư dán kín, đưa Đỗ Quốc Chinh cùng vật chứng về trụ sở Công an phường Thọ Xương lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang. Sau đó bàn giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Giang giải quyết.

Kết luận giám định số 167/KL-PC54 ngày 09/02/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

“Trong 01 (một) phong bì thư đã được niêm phong gửi giám định:

- Chất cục bột màu trắng (sau khi đã được làm khô) đựng trong 04 gói giấy bạc đều có mặt ngoài màu trắng bạc, mặt trong màu trắng đều là chất ma túy Heroine, có tổng trọng lượng (khối lượng) 0,156 gam;

- Tinh thể màu trắng (sau khi được làm khô) đựng trong 01 gói giấy bạc mặt ngoài màu trắng bạc, mặt trong màu trắng (được gói bọc ngoài bằng mảnh giấy bạc mặt ngoài màu vàng mặt trong màu trắng) là chất ma túy Methamphetamine, có trọng lượng (khối lượng) 0,056 gam.”

Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, Đỗ Quốc Chinh khai nhận như sau: Khoảng 9 giờ 25 phút ngày 08/02/2017, Chinh đi xe mô tô BKS 98L7-3782 từ

nhà đến khu vực gần bờ bơi Bốn Mùa thuộc phường Trần Nguyên Hãn, thành phố Bắc Giang để mua ma túy sử dụng. Đến nơi, Chinh gặp và mua của một người đàn ông tên là Thành được 05 gói ma túy với giá 200.000 đồng. Chinh để 5 gói ma túy vào trong mũ bảo hiểm rồi đi xe mô tô đến khu vực bờ đê sông Thương, thuộc Cung Nhượng 1, phường Thọ Xương. Chinh đỗ xe rồi đi bộ xuống rìa sông Thương bỏ mũ bảo hiểm lấy ma túy ra sử dụng thì thấy tổ công tác Công an phường Thọ Xương đi đến. Do sợ hãi Chinh đã cầm mũ bảo hiểm bên trong cất 05 gói ma túy nhảy xuống sông, do nước sông tràn vào mũ bảo hiểm làm cho 05 gói ma túy trôi ra mặt nước nhưng đã bị tổ công tác phát hiện thu giữ.

Người đàn ông tên Thành bán ma túy cho Chinh do Chinh khai không biết tên, tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ điều tra xử lý.

Tại giai đoạn điều tra, Đỗ Quốc Chinh khai nhận có thời gian điều trị tâm thần. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Giang đã ra quyết định trưng cầu giám định Viện pháp y tâm thần Trung ương giám định tình trạng tâm thần của Đỗ Quốc Chinh.

Kết luận giám định số 293/KLGD ngày 27/7/2017 của Viện pháp y tâm thần Trung ương kết luận: “Trước, trong thời điểm phạm tội và thời điểm giám định, Đỗ Quốc Chinh có hội chứng nghiện các chất dạng thuốc phiện/ Động kinh toàn thể cơn lớn. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 có mã số F11.2/G40.6. Tại các thời điểm trên đối tượng đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi”

Chiếc xe mô tô Biển kiểm soát 98L7-3782 có đăng ký chủ sở hữu là Đỗ Quốc Chinh, tuy nhiên Chinh khai đã bán chiếc xe này cho anh trai là Đỗ Quốc Dũng, sinh năm 1964, trú tại: Số nhà 154, đường Châu Xuyên, phường Lê Lợi, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang vào cuối năm 2016, khi mua bán không viết giấy tờ.

Người đại diện đồng thời là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Đỗ Quốc Dũng vắng mặt nhưng có lời khai tại Cơ quan điều tra như sau: Cuối năm 2016 ông có mua lại của em trai ông là Đỗ Quốc Chinh chiếc xe mô tô nhãn hiệu Super Dream màu nâu, biển kiểm soát số 98L7-3782, đăng ký mang tên Đỗ Quốc Chinh nhưng không viết giấy tờ gì. Đến ngày 07/02/2017 Chinh mượn chiếc xe trên của ông đi có việc sau đó không thấy trả lại, sau đó ông mới biết là xe mô tô đã bị tạm giữ tại cơ quan điều tra. Việc Chinh mượn xe ông đi đâu, làm gì ông không biết, ông đề nghị được xin lại chiếc xe nêu trên và không có ý kiến gì khác.

Bản cáo trạng số 167/KSĐT ngày 25/10/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang đã truy tố bị cáo Đỗ Quốc Chinh về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận như sau: Hồi 10 giờ ngày 08/02/2017, tại khu vực bờ đê Cung Nhượng 1, phường Thọ Xương, thành phố Bắc Giang, tổ công tác Công an phường Thọ Xương, thành phố Bắc Giang bắt quả tang Đỗ Quốc Chinh có hành vi tàng trữ trái phép 0,156 gam ma túy Hêrôin và 0,056 gam ma túy Methamphetamine để sử dụng. Hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Do đó, Viện

kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với Đỗ Quốc Chinh về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Đề nghị HĐXX: Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1, Điều 46; Điều 33- Bộ luật hình sự; điểm x khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015. Xử phạt bị cáo từ 15 tháng đến 18 tháng tù, thời gian tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

Trả lại cho bị cáo chiếc xe mô tô nhãn hiệu Super Dream màu nâu, biển kiểm soát số 98L7-3782, số máy 0758115, số khung 758073, đăng ký mang tên Đỗ Quốc Chinh, đã qua sử dụng, do bị cáo không sử dụng chiếc xe để tàng trữ ma túy, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì thư đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định được niêm phong dán kín bên trong có chứa ma túy. Tịch thu tiêu huỷ 01 mũ bảo hiểm do không còn giá trị sử dụng và do bị cáo dùng chiếc mũ này để cất giấu ma túy.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Luật sư Giáp Thị Vân bào chữa cho bị cáo Đỗ Quốc Chinh: nhất trí với bản cáo trạng và luận tội của đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang về tội danh và áp dụng điều luật. Luật sư không nhất trí với bản Kết luận giám định số 167/KL-PC54 ngày 09/02/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang đã giám định về trọng lượng (khối lượng) của ma túy mà không giám định hàm lượng ma túy theo như thông tư liên tịch số 08/2015/TTLT ngày 14/11/2015 của Bộ công an, VKSND tối cao, TAND tối cao, Bộ tư pháp và Công văn số 2955/CSĐT(C44) ngày 29/8/2016 của Cơ quan cảnh sát điều tra Bộ công an về việc giải quyết các vụ án về ma túy; phương pháp giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang là làm khô nhưng không rõ vì không biết làm khô ở mức độ nào, đã làm khô hoàn toàn hay chưa? Đề nghị trả hồ sơ cho Cơ quan điều tra để giám định hàm lượng.

Bị cáo nói lời sau cùng đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho bị cáo chiếc xe mô tô nhãn hiệu Super Dream màu nâu, biển kiểm soát số 98L7-3782, số máy 0758115, số khung 758073.

XÉT THẤY:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, luật sư bào chữa cho bị cáo có quan điểm như sau: Không nhất trí với bản Kết luận giám định số 167/KL-PC54 ngày 09/02/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang đã giám định về trọng lượng (khối lượng) của ma túy mà không giám định hàm lượng ma túy; phương pháp giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an

tỉnh Bắc Giang là làm khô nhưng không rõ vì không biết làm khô ở mức độ nào, đã làm khô hoàn toàn hay chưa? Đề nghị trả hồ sơ cho cơ quan điều tra để giám định hàm lượng. Hội đồng xét xử xét thấy: Theo quy định tại thông tư liên tịch số 08/2015/TTLT ngày 14/11/2015 của Bộ Công an, VKSND tối cao, TAND tối cao, Bộ Tư pháp và Công văn số 2955/CSĐT(C44) ngày 29/8/2016 của Cơ quan cảnh sát điều tra Bộ Công an về việc giải quyết các vụ án về ma túy thì chỉ có 4 trường hợp sau đây mới phải giám định về hàm lượng:

a, Chất ma túy, tiền chất dùng vào việc sản xuất chất ma túy ở thể rắn được hòa thành dung dịch;

b, Chất ma túy, tiền chất dùng vào việc sản xuất chất ma túy ở thể lỏng đã được pha loãng;

c, Xái thuốc phiện;

d, Thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần;”

Căn cứ vào Kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang thì phương pháp giám định là làm khô và kết luận trong giám định về trọng lượng (khối lượng) sau khi đã được làm khô mà không giám định hàm lượng là hoàn toàn phù hợp với quy định tại Công văn số 2955/CSĐT(C44) ngày 29/8/2016 của Cơ quan cảnh sát điều tra Bộ công an về việc giải quyết các vụ án về ma túy. Kết luận giám định đã khẳng định chất bột màu trắng thu giữ của Đỗ Quốc Chinh gửi đến giám định có trọng lượng (khối lượng) 0,156 gam là chất ma túy Hêrôin và có trọng lượng (khối lượng) 0,056 gam là chất ma túy Methamphetamine thì Tòa án đưa vụ án ra xét xử, mà không phải giám định hàm lượng là phù hợp với hướng dẫn tại Giải đáp một số vấn đề về hình sự, tố tụng hình sự, dân sự, tố tụng dân sự của Tòa án nhân dân tối cao. Việc giám định hàm lượng chỉ đặt ra nếu Kết luận giám định thể hiện chất thu giữ là “chế phẩm” hoặc “có chứa thành phần Hêrôin”, bởi giám định hàm lượng trong trường hợp này cũng chỉ nhằm xác định đúng trọng lượng (khối lượng) chất ma túy, làm căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự đối với người phạm tội theo đúng quy định của BLHS. Kết luận giám định về trọng lượng (khối lượng) sau khi đã được làm khô của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang là rõ ràng, không gây lên nhiều cách hiểu khác nhau như ý kiến của Luật sư (không biết làm khô ở mức độ nào, đã làm khô hoàn toàn hay chưa?), Luật sư cũng không đưa ra được chứng cứ nào thể hiện chưa làm khô nên không cần thiết phải triệu tập giám định viên đến phiên tòa để giải thích về phương pháp giám định cũng như không có căn cứ để trả hồ sơ cho cơ quan điều tra giám định hàm lượng theo như đề nghị của luật sư.

Khoảng 09 giờ 25 phút ngày 08/02/2017, Chinh đi xe mô tô BKS 98L7-3782 từ nhà đến khu vực gần bể bơi Bốn Mùa thuộc phường Trần Nguyên Hãn, thành phố Bắc Giang để mua ma túy sử dụng. Đến nơi, Chinh gặp và mua của một người đàn ông tên là Thành được 05 gói ma túy với giá 200.000 đồng. Chinh để 5 gói ma túy vào trong mũ bảo hiểm rồi đi xe mô tô đến khu vực bờ đê sông Thương, thuộc

Cung Nhượng 1, phường Thọ Xương. Chỉnh đồ xe rồi đi bộ xuống rìa sông Thương bỏ mũ bảo hiểm lấy ma túy ra sử dụng thì bị tổ công tác Công an phường Thọ Xương phát hiện bắt giữ. Như vậy, Đỗ Quốc Chinh đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng. Theo Kết luận giám định số 167/KL-PC54 ngày 09/02/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang thì Chất cục bột màu trắng (sau khi đã được làm khô) đựng trong 04 gói giấy bạc đều là chất ma túy Heroine, có tổng trọng lượng (khối lượng) 0,156 gam; Tinh thể màu trắng (sau khi được làm khô) đựng trong 01 gói giấy bạc là chất ma túy Methamphetamine, có trọng lượng (khối lượng) 0,056 gam. Do đó, bị cáo phạm tội “tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Bị cáo nhận tội và đề nghị hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Xét tính chất của vụ án: Hành vi của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng theo quy định của Bộ luật hình sự. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Ma túy là hiểm họa cho đời sống cộng đồng, là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác, là nguy cơ lây truyền các căn bệnh xã hội như HIV, AIDS... Pháp luật nghiêm cấm mọi hành vi mua bán, tàng trữ, vận chuyển... trái phép chất ma túy. Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, biết rõ tác hại của ma túy nhưng bị cáo vẫn bất chấp để thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy cần phải xử nghiêm bị cáo bằng pháp luật hình sự để đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho loại tội phạm này.

Xét về nhân thân của bị cáo thì thấy: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” và bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh thời gian chữa bệnh 12 tháng.

Xét các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự thì thấy: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 48- Bộ luật hình sự.

Xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải. Bị cáo là người có công với cách mạng được tặng huân chương chiến công giải phóng hạng 3 nên cần áp dụng điểm p khoản 1 BLHS năm 1999 và điểm x khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 thì tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” có khung hình phạt từ 02 năm đến 07 năm tù, còn đối với quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 thì tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” có khung hình phạt từ 01 năm đến 05 năm tù nên cần áp dụng khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 29/6/2017 của Quốc hội khóa 14 của Quốc hội để quyết định trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 194 Bộ luật hình sự, quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng...” Do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa thấy bị cáo có

hoàn cảnh khó khăn, bản thân có nhược điểm về tâm thần, không có việc làm và thu nhập ổn định, không có điều kiện kinh tế để thi hành hình phạt tiền nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Đối với số ma túy bị thu giữ, Đỗ Quốc Chinh khai mua của một người đàn ông tên Thành nhưng do Chinh khai không biết tên, tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ điều tra xử lý.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Super Dream màu nâu, biển kiểm soát số 98L7 – 3782, Chinh khai đã bán cho anh trai là Đỗ Quốc Dũng nhưng không viết giấy tờ mua bán. Ông Dũng có lời khai là chiếc xe này ông đã mua của Chinh, nay ông đề nghị trả cho ông. Do việc mua bán không có giấy tờ, không có đầy đủ cơ sở để xác định ông Dũng là sở hữu hợp pháp. Sau này nếu có phát sinh tranh chấp sẽ giải quyết bằng một vụ án dân sự khác. Tuy nhiên, do Chinh không dùng chiếc xe này làm phương tiện để tàng trữ nên hội đồng xét xử thấy không liên quan đến vụ án cần trả lại cho bị cáo.

Đối với vật chứng là: 01 phong bì thư đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định được niêm phong dán kín bên trong có chứa ma túy, 01 mũ bảo hiểm Chinh dùng để đựng ma túy cần tịch thu tiêu hủy.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Đỗ Quốc Chinh phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999. Điểm x khoản 1 Điều 51, khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 29/6/2017 của Quốc hội khóa 14.

Xử phạt: Đỗ Quốc Chinh 16 (mười sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về vật chứng:

Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự,

Trả lại cho bị cáo chiếc xe mô tô nhãn hiệu Super Dream màu nâu, biển kiểm soát số 98L7 – 3782, số máy 0758115, số khung 758073, đã qua sử dụng, đăng ký mang tên Đỗ Quốc Chinh, nhưng tạm giữ lại để đảm bảo thi hành án.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định được niêm phong dán kín bên trong có chứa chất ma túy.

Tịch thu tiêu hủy 01 mũ bảo hiểm;

Vật chứng theo lệnh xuất kho vật chứng số 134/KSĐT ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự. Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Buộc bị cáo Đỗ Quốc Chinh phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 231; Điều 234 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt (hoặc niêm yết) bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Bắc Giang.
- VKSND Tp Bắc Giang.
- Công an Tp Bắc Giang.
- CCTHADS Tp Bắc Giang.
- Người tham gia tố tụng.
- Lưu Hồ sơ, Vp

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Văn Trường